**Mẫu số 08a/ĐK**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên tổ chức báo cáo:** …..**Địa chỉ:** …………………**-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |
| Số: /BC | *……….., ngày ... tháng … năm 20 …..* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất của tổ chức, cơ sở tôn giáo**

**Kính gửi:** Ủy ban nhân dân………………………..

**I. HIỆN TRẠNG QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT**

1. Tên tổ chức sử dụng đất:

2. Địa chỉ khu đất *(ghi số tờ bản đồ, số thửa đất và tên đơn vị hành chính nơi có đất)*:

*(Trường hợp khu đất có nhiều thửa đất thì lập danh sách từng thửa đất kèm theo)*

3. Tổng diện tích đất đang quản lý, sử dụng: m²; trong đó:

3.1. Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: m²

3.2. Diện tích đất đang liên doanh liên kết sử dụng: m²

3.3. Diện tích đất đang cho thuê, cho mượn sử dụng: m²

3.4. Diện tích đất đang bị lấn, bị chiếm: m²

3.5. Diện tích đất đang có tranh chấp sử dụng: m²

3.6. Diện tích đất đã bố trí làm nhà ở cho hộ gia đình cán bộ, công nhân viên của đơn vị đang làm việc hoặc đã nghỉ hưu, nghỉ việc theo chế độ: m²

3.7. Diện tích đất chưa sử dụng: m²

3.8. Diện tích khác: m²

4. Mục đích sử dụng đất

4.1. Mục đích theo Quyết định giao đất, cho thuê đất:

4.2. Mục đích thực tế đang sử dụng:

- :…………………………………………….m²

- :…………………………………………….m²

5. Tài sản gắn liền với đất (đối với trường hợp của tổ chức):

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Loại tài sản** | **Diện tích XD hoặc diện tích chiếm đất (m²)** | **Diện tích sàn (công suất)** | **Hình thức sở hữu chung, riêng** | **Đặc điểm của tài sản**(số tầng, kết cấu, cấp hạng công trình; loại cây rừng, cây lâu năm) | **Thời hạn sở hữu** |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

**II. THỜI HẠN SỬ DỤNG ĐẤT**

Sử dụng từ ngày .... tháng ….. năm ……. Thời hạn sử dụng đến ngày….tháng….năm…..

**III. NGUỒN GỐC SỬ DỤNG ĐẤT**

1. Diện tích đất được Nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất: m²

2. Diện tích đất được Nhà nước giao có thu tiền sử dụng đất: m²

3. Diện tích đất được Nhà nước cho thuê trả tiền thuê một lần: m²

4. Diện tích đất được Nhà nước cho thuê trả tiền thuê nhiều lần: m²

5. Diện tích đất được Nhà nước cho thuê trả tiền thuê hàng năm: m²

6. Diện tích đất nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất: m²

7. Diện tích đất có nguồn gốc khác (ghi cụ thể): m²

**IV. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI**

1. Loại nghĩa vụ tài chính về đất đai đã thực hiện hoặc chưa thực hiện

1.1. Tiền sử dụng đất đã nộp: …….đ; Số tiền còn nợ: ……….đ

1.2. Tiền thuê đất đã nộp: …………đ, tính đến ngày ............./………. /………,

1.3. Thuế chuyển quyền SDĐ đã nộp: …………..đ; Số tiền còn nợ: …………..đ

1.4. Lệ phí trước bạ đã nộp:…………đ; Số tiền còn nợ: …………….đ

Cộng tổng số tiền đã nộp:………….đ; Số tiền còn nợ: ………………..đ

2. Số tiền đã thanh toán có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước: ……………………..đ

*(Bằng chữ: )*

**V. GIẤY TỜ VỀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT HIỆN CÓ**

1.

2.

3.

**VI. KIẾN NGHỊ**

1. Diện tích đất đề nghị được tiếp tục sử dụng: m²

2. Diện tích đất bàn giao cho địa phương quản lý: m²

3. Hình thức sử dụng đất lựa chọn *(đối với đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp):*

*(Chọn một trong các hình thức: giao đất có thu tiền, thuê đất trả tiền một lần, thuê đất trả tiền hàng năm theo quy định của pháp luật).*

4. Kiến nghị giải pháp xử lý đối với diện tích đất bị lấn, bị chiếm; đang cho thuê, cho mượn trái phép, tranh chấp; diện tích đất đã bố trí làm nhà ở cho cán bộ và nhân viên:

Cam đoan nội dung báo cáo trên đây là đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã báo cáo.

Kèm theo báo cáo có các giấy tờ sau đây:

- Trích lục bản đồ địa chính *(hoặc bản trích đo địa chính khu đất quản lý, sử dụng)*;

- Thống kê các thửa đất đang sử dụng *(nếu có nhiều thửa đất)*;

- Giấy tờ về quyền sử dụng đất hiện có *(bản sao hoặc bản gốc).*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Đại diện của tổ chức sử dụng đất***(Ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)* |